

Bản án số: 204/2023/HS-ST

Ngày 19/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Lưu, ông Nguyễn Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 211/2023/TL-HSST ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Thanh N**, sinh năm 1998; HKTT: Khu P, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Ngô Văn H, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1978; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 2002; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Bản án số 16/2016/HSPT ngày 11/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 05/6/2017.

Bản án số 20/2017/HSST ngày 01/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 25/10/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2. **Bùi Công T**, sinh năm 2000; HKTT: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Bùi Công T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1982; Vợ: Trương Thị Đ, sinh năm 2002; Con: Có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh; có mặt tại phiên tòa.

3. **Bùi Công Q**, sinh ngày 22/6/2006; HKTT: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Bùi Công T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2023 đến ngày 24/3/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Q*: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982 (là mẹ bị cáo Q); HKTT: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; có mặt

* *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Công T và Bùi Công Q*: Bà Nguyễn Hương T – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh; có mặt

* *Bị hại*: Anh Lê Đình P, sinh năm 1991; HKTT: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên; có mặt

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1978 (là mẹ bị cáo N); HKTT: Khu P, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982 (là mẹ bị cáo T và Q); HKTT: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2022, khi Bùi Công T, Bùi Công Q (T và Q là hai anh em) và đối tượng tên Sơn, sinh năm 1998 hiện chưa rõ lai lịch đang bốc dừa thuê cho Ngô Thanh N tại khu X, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thì anh Lê Đình P đi xe ô tô tải loại 15 tấn, BKS 89C-067.xx đến đòi số tiền 6.900.000 đồng tiền cước vận chuyển N nợ trước đó. Anh P nói với mọi người

“Đây có phải chỗ N bán hàng không”, lúc này bà Phạm Thị Th là mẹ N đang bán dừa ở gần đó nói “Phải”, P nói “Trả anh tiền cước xe”, thì N nói “Chưa có”, bà Th hỏi N “Tiền cước từ bao giờ không trả”, N nói “Bán hàng cho người ta chưa lấy được tiền hàng”. Sau đó, bà Th nói với anh P “Chú cầm tạm cho chị 5.000.000 đồng đi, số tiền còn lại đúng 5 giờ chiều chị chuyển nốt”. Lúc này, N đang ngồi ở cửa lán, Q, T và S đang ngồi trong lán nhà N nói “Thôi anh cầm tạm đi, rồi 5 giờ chiều nhà em chuyển nốt cho”. Nhưng P không đồng ý và điều khiển xe ô tô BKS 89C-067.xx đỗ chắn trước cửa lán bán hoa quả của N rồi xuống xe đến chỗ N đang ngồi rồi hai bên có lời qua tiếng lại với nhau. Lúc này, N dùng tay ôm và ghì cổ anh P xuống. Thấy vậy, T, Q và S từ trong lán chạy ra, T dùng tay phải đâm 02 phát vào mặt và 5-6 cái vào bụng anh P, Q dùng tay phải đâm 01 phát vào đầu và 02 phát vào lưng anh P, còn S dùng tay phải đâm 2-3 phát vào mặt và vào người anh P. Thấy, N, T, Q và S đánh anh P, bà Th can ngăn nên N, T, Q và S dừng lại. P đi bộ đến xe ô tô tải của anh Trần Đức T, sinh năm 1987, HKTT: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương đang đỗ bán mít cách đó khoảng 4m, lấy 01 con dao nhọn bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30 cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 10 cm, thân dao dài khoảng 20 cm, bản rộng khoảng 3 cm trên thùng xe cầm ở tay trái rồi đi quay lại lán của N. Thấy vậy, Q cầm 01 tuýp sắt hình tròn, dài khoảng 1,2m, đường kính khoảng 02cm, S cầm 01 tuýp sắt hình vuông, dài 1,2 m, cạnh rộng 1,5cm từ trong lán đi ra, N chạy sang phía sườn đường đối diện lán nhặt 01 chiếc gậy bằng tre rỗng bên trong dài khoảng 3m, đường kính 4cm đi đến chỗ P. Thấy P cầm dao tiến về hướng mọi người, T giật tuýp sắt của Q cầm ở tay phải đến đứng đối diện P vụt 01 phát ngang từ phải qua trái thì trúng vào vùng má, thái dương bên trái P. P cầm dao khua về phía S, thì bị S vụt 01 phát trúng vào cánh tay trái. N cầm gậy tre từ phía sau vụt 01 phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, mục đích vụt vào tay cầm dao của P thì trúng đỉnh đầu P, làm gậy bị gãy làm đôi, một đoạn rơi xuống đường, đoạn còn lại N cầm trên tay. T tiếp tục vụt 01 phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào bả vai trái, 01 phát trúng vào mu bàn tay trái của P làm P bị rơi dao xuống đất và vụt 01 phát ngang từ phải qua trái trúng vào đùi phải của P làm P bị ngã xuống đường. Khi N, T và S đánh P thì Q đứng cách đó khoảng 1m chứng kiến nhưng không can ngăn. Thấy vậy, bà Th cùng mọi người vào can ngăn thì N, T và S không đánh P nữa rồi bỏ đi khỏi hiện trường. Hậu quả: anh P bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 16/12/2022 đến ngày 22/12/2022 thì ra viện.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thu giữ: 01 tuýp sắt hình vuông, dài 1,2m, cạnh rộng 1,5 cm; 01 đoạn gậy tre màu nâu dài 1,2m, đường kính 4cm, bị gãy dập một đầu do bà Phạm Thị Th giao nộp.

Ngày 21/12/2022, anh P làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành Bắc Ninh để giải quyết theo quy định pháp luật. Ngày 15/3/2023, Bùi Công Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú. Cùng ngày 15/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Công T và Ngô Thanh N.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai của những người có liên quan và lập hồ sơ để giải quyết theo quy định.

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là đường khu dân cư thuộc khu X, phường V, thành phố B. Đoạn đường này có chiều Bắc - N, đường 02 chiều, mặt đường chài nhựa rộng 13,5m, phía Bắc đi về nút giao Tây N, phía N đi về trường Đại học Công nghiệp Đ. Nơi xảy ra vụ việc, phía Đông giáp gian hàng của ông Hoàng Văn L, phía N giáp gian hàng của bà Phạm Thị Th.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 13/KH ngày 13/01/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác định thương tích của anh Lê Đình P: *01 vết thương đỉnh đầu chảy máu, kích thước 03x01cm, sâu 0,5cm, sâu tới cân dưới da; 02 vết thương tai trái chảy máu, kích thước 02x01cm; 01 vết bầm đỏ sưng nề vùng thái dương trái, kích thước 08x03cm; Vết bầm tím kèm xây sát, sưng nề trán phải, cằm, vai phải, cổ trước trái, thành ngực trước hạ sườn phải, đều có kích thước khoảng 03x1,5cm; Vết bầm đỏ xước da cánh tay trái, kích thước khoảng 10x03cm; Vết bầm tụ máu dưới da vùng mu đốt bàn II tay trái, kích thước khoảng 05x04cm; Vết bầm đỏ vai trái, kích thước 08x02cm; 04 vết bầm đỏ da vùng lưng trên, đều có kích thước khoảng 10x03cm; 01 vết bầm đỏ vùng mặt trước đùi phải, kích thước 08x03cm; 01 vết thương phía trước tai gần bình tai trái kích thước khoảng 1,5cm, bờ nhám nhở, chảy máu; 01 vết thương đứt rời mặt trước và mặt sau vành tai đoạn 1/3 giữa, mặt trước dài khoảng 2 cm, mặt sau dài khoảng 01 cm, bờ nhám nhở, lộ sụn, chảy máu. Xây sát da rải rác cơ thể; Chụp X quang: Gãy xương đốt bàn II ngón II bàn tay trái (BL: 116 - 117).*

Ngày 03/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh ra quyết định trưng cầu giám định số 92, trưng cầu Trung tâm pháp y - Sở y tế Bắc Ninh giám định thương tích và cơ chế hình thành vết thương của Lê Đình P.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 18/2023/TgT ngày 15/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ *Thương tích vùng đỉnh, gần vuông góc với khớp liên đỉnh, kích thước 4 cm x 0,5 cm, bờ không đều. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.2. Sẹo trung bình = 2%;*

+ Thương tích 1/3 trên giữa vành tai trái xuyên thấu, kích thước 3 cm x 0,3 cm, đã khâu, bờ mép đều, liền sẹo tốt. **Áp dụng chương 12 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần Tai-Mũi-Họng. Mục I.5.1. = 1%;**

+ Thương tích vùng thái dương trái ngang khớp thái dương hàm trái, tới nắp bình tai trái, kích thước 2,5 cm x 0,1 cm, bờ mép đều, liền sẹo tốt. **Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1. Sẹo nhỏ = 1%. Vùng mặt x 3 = 3%.**

+ Thương tích bả vai trái, biến đổi rối loạn sắc tố da, kích thước 3 cm x 1,5 cm. **Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục V = 0,5%;**

+ Thương tích 1/3 giữa ngoài cánh tay trái, biến đổi rối loạn sắc tố da, kích thước 11,5 cm x 2 cm. **Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục V = 0,5%;**

+ Thương tích vùng mu đốt bàn II tay trái, kích thước 1 cm x 0,4 cm, liền sẹo tốt. **Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1. Sẹo nhỏ = 1%;**

+ Thương tích 1/3 dưới vùng đùi phải, cách xương bánh chè phải 11cm, biến đổi rối loạn sắc tố da, kích thước 2cm x 0,2cm. **Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục V = 0,5%;**

+ Gãy 1/3 giữa bàn tay trái đã có can xương còn di lệch nhiều. **Áp dụng chương 7 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương Cơ – Xương – Khớp. Mục V.4.1 = 7%;**

+ Nghe kém tiếp nhận hai tai mức độ nhẹ PTA (P): 25dB, PTA (T): 35dB (Khám hiện tại Tai trái ống tai ngoài sạch, màng nhĩ bình thường. Chụp CT-Scanner sọ não ngày 09/02/2023 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh: Không thấy hình ảnh tổn thương nhu mô não và xương hộp sọ. Chụp cộng hưởng từ sọ não của Bệnh viện đại học y Hà Nội ngày 09/02/2023: Chưa phát hiện bất thường nội soi trên phim MRI sọ não). **Không đủ căn cứ khoa học tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.**

+ Thương tích vùng trán phải, cằm, vai phải, cổ trước trái, thành ngực trước hạ sườn phải, vùng lưng: Hiện tại đã khỏi không còn tổn thương. **Không đủ căn cứ khoa học tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.**

Căn cứ phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại hiện tại là 14,65%. Làm tròn: 15%. Cơ chế là do tác động ngoại lực bởi vật tày có cạnh mỏng. Gậy tre

dài 1,2m, đường kính 4cm và tuýp sắt dài 1,2m hình vuông, cạnh 1cm có thể gây ra các thương tích trên.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Ngô Thanh N đã tác động gia đình bồi thường cho anh Lê Đình P số tiền 70.000.000 đồng, anh P đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu N phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Đối với Bùi Công T, Bùi Công Q và đối tượng S thì anh P yêu cầu T, Q, Sơn mỗi người phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Bị can T, Q nhất trí mức bồi thường trên nhưng chưa bồi thường cho anh P. Đối tượng S hiện chưa xác định được lai lịch.

Đối với con dao P lấy của anh Trần Đức T khi xảy ra xô xát đánh nhau bị mất chưa thu hồi được. Anh T không yêu cầu P phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Đối với Ngô Thanh N, Bùi Công T, Bùi Công Q, do không bị thương tích nên N, T và Q không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 168/CT-VKSTPBN ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Ngô Thanh N, Bùi Công T và Bùi Công Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Thanh N, Bùi Công T và Bùi Công Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị hại trình bày: Anh Lê Đình P xác nhận đã nhận 70.000.000 đồng mà gia đình bị cáo N bồi thường, nay không yêu cầu bị cáo N bồi thường gì thêm và anh xin giảm nhẹ hình phạt hình phạt cho bị cáo N. Tại phiên tòa, anh xác định giữa anh với bị cáo T, Q và người đại diện hợp pháp của bị cáo Q đã thống nhất thỏa thuận: Bị cáo T và Q, mỗi bị cáo bồi thường cho anh 20.000.000 đồng. Ngoài ra, anh xin giảm nhẹ hình phạt hình phạt cho bị cáo T và Q.

Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan trình bày: Bà Th xác định bà đã bồi thường thay bị cáo N 70.000.000 đồng cho bị hại và nay không yêu cầu bị cáo N hoàn trả lại.

Bà Ng xác định bà đã bồi thường thay bị cáo T và Q, mỗi bị cáo 2.500.000 đồng cho bị hại và nay không yêu cầu bị cáo T và Q hoàn trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ngô Thanh N, Bùi Công T và Bùi Công Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ngô Thanh N, Bùi Công T và Bùi Công Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Thanh N từ 28 đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/3/2023.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Công T từ 26 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/3/2023.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Công Q từ 18 đến 22 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 36 đến 44 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Q, T mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh P số tiền 17.500.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt hình vuông dài khoảng 1,2m, cạnh rộng 1,5m; 01 đoạn gậy tre màu nâu dài 1,2m, đường kính 4cm, bị gãy dập 1 đầu.

Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Q đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo T và Q trình bày luận cứ bào chữa: Việc truy tố và xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên không có ý kiến tranh luận, đối đáp và bào chữa. Đề nghị căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho bị cáo T được hưởng mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật. Còn đối với bị cáo Q, là người dưới 18 tuổi phạm tội nên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2022, tại khu X, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, trong quá trình giải quyết mâu thuẫn từ trước nên Ngô Thanh N dùng tay ôm và ghì cổ anh Lê Đình P xuống, Bùi Công T dùng tay phải nắm 02 phát vào mặt và 5-6 cái vào bụng anh P, Bùi Công Q dùng tay phải nắm 01 phát vào đầu và 02 phát vào lưng anh P, còn Sơn dùng tay phải nắm 2-3 phát vào mặt và vào người anh P. Sau đó, thấy anh P cầm dao đi đến, N có hành vi dùng 01 gậy tre rỗng ở giữa dài khoảng 3m, đường kính khoảng 4cm, Sơn có hành vi dùng 01 tuýp sắt hình vuông, dài 1,2 m, cạnh rộng 1,5cm, Bùi Công Q có hành vi cầm 01 tuýp sắt hình tròn, dài khoảng 1,2m, đường kính khoảng 02cm, mục đích để đánh anh P, Bùi Công T khi thấy Q cầm tuýp sắt ra đánh anh P đã rằng tuýp của Q rồi cùng N, Sơn vụt nhiều cái vào người anh P. Khi N, T và Sơn đánh anh P thì Q đứng cách đó khoảng 01m chứng kiến nhưng không can ngăn. Hậu quả: Anh P bị thương tích với tỷ lệ thương tích cơ thể là 15%.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Ngô Thanh N, Bùi Công T và Bùi Công Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo N và anh P nên các bị cáo và anh P xảy ra xô xát. Khi thấy anh P cầm dao đi đến, các bị cáo N, T, Q mặc dù không bàn bạc với nhau nhưng đều hiểu ý cầm các công cụ là gậy tre, tuýp sắt để gây thương tích cho anh P. Vì vậy, đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó người thực hành tích cực là bị cáo T, dùng tuýp sắt hình tròn vụt vào vùng má, thái dương trái, bả vai trái, mu bàn tay trái và đùi phải của anh P nên mức hình phạt dành cho bị cáo cần nghiêm khắc hơn hai bị cáo N và Q. Bị cáo N là người khởi xướng đồng thời là người thực hành, dùng gậy tre đánh vào đầu anh P nên cũng cần có mức án nghiêm khắc cho bị cáo N. Bị cáo Q tham gia với vai trò giúp

sức, không trực tiếp gây ra thương tích cho anh P, vì vậy cần được xem xét mức án nhẹ hơn mức án cho bị cáo N và T.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Các bị cáo Bùi Công Q và Bùi Công T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Ngô Thanh N có nhân thân xấu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo N tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo có ông nội được nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương; gia đình bị cáo T và Q, đã nộp mỗi bị cáo 2.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh để bồi thường cho bị hại, bị cáo T và Q là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và bị cáo Q sau khi phạm tội đã đến Cơ quan công an đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị hại là anh Lê Đình P cũng có một phần lỗi, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà đỗ xe chắn trước cửa lán của bị cáo N dẫn đến sự việc xô xát giữa các bị cáo và anh P, anh P còn có hành vi đi đến xe bán mít đỗ gần đó lấy 01 con dao nhọn rồi quay lại lán của N, tuy không gây thương tích cho ai nhưng là nguyên nhân khiến các bị cáo dùng gậy tre, tuýp sắt đánh anh P gây thương tích.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo Ngô Thanh N và Bùi Công T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật. Đối với bị cáo Q phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng quy định tại chương XII Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; trong vụ án bị cáo tham gia với vai trò giúp sức, không trực tiếp tham gia gây thương tích cho anh P cần chiếu cố khoan hồng, phạt bị cáo Q mức án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo N không có công việc ổn định, không có tài sản riêng; bị cáo T và Q là người dân tộc thiểu số sống ở vùng

kinh tế đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo và bị cáo Q là người dưới 18 tuổi nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh Lê Đình P xác nhận đã nhận 70.000.000 đồng mà gia đình bị cáo N bồi thường, nay không yêu cầu bị cáo N bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, giữa bị hại là anh P với bị cáo T, Q và người đại diện hợp pháp của bị cáo Q đã thống nhất thỏa thuận: Bị cáo T và Q, mỗi bị cáo bồi thường cho anh 20.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện nên cần ghi nhận.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 tuýp sắt hình vuông dài khoảng 1,2m, cạnh rộng 1,5m; 01 đoạn gậy tre màu nâu dài 1,2m, đường kính 4cm, bị gãy dập 1 đầu là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng tên S theo các bị can khai nhận có tham gia đánh gây thương tích cho anh Lê Đình P. Các bị can khai nhận chỉ biết S quê ở Nghệ An còn tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với 01 con dao nhọn bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30 cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 10 cm, thân dao dài khoảng 20 cm, bản rộng khoảng 3 cm anh P cầm và 01 tuýp sắt hình tròn dài khoảng 1,2m, đường kính khoảng 2cm; 01 đoạn gậy tre dài khoảng 1,8m, đường kính khoảng 4cm, một đầu bị gãy dập các đối tượng sử dụng khi xảy ra xô xát với anh P. Anh P và các đối tượng khai nhận sau khi xảy ra xô xát được mọi người can ngăn không rõ ai cầm hay vút ở vị trí nào. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh thông báo truy tìm nhưng chưa thu hồi được.

Đối với Lê Đình P sau khi bị N, T, Q và S dùng tay đánh thì có hành vi cầm dao để chống cự. Nhận thấy việc P cầm dao sau khi bị N, T, Q và S đuổi đánh là để phòng vệ. Mặt khác, P cũng không gây thương tích cho ai. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét xử lý đối với P là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo T và Q theo quy định pháp luật (do là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Thanh N, Bùi Công T, Bùi Công Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Ngô Thanh N **26** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/3/2023.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Bùi Công T **26** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/3/2023.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Bùi Công Q **18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Q cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Ngô Thanh N và Bùi Công T mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, khoản 2 Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự:

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận, bị cáo Bùi Công T và Bùi Công Q mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Lê Đình P **20.000.000** đồng

(Hai mươi triệu đồng). Trường hợp bị cáo Bùi Công Q không có tài sản hoặc không đủ tài sản để bồi thường đủ số tiền trên thì bà Nguyễn Thị Ng (mẹ đẻ bị cáo Q) phải tiếp tục bồi thường cho anh Lê Đình P cho đến khi đủ số tiền 20.000.000 đồng.

Xác nhận bị cáo Bùi Công T và Bùi Công Q, mỗi bị cáo đã nộp số tiền 2.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh theo biên lai số AA/2021/0001351 và AA/2021/0001352 ngày 18/9/2023 để bồi thường cho anh Lê Đình P.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 tuýp sắt hình vuông dài khoảng 1,2m, cạnh rộng 1,5m; 01 đoạn gậy tre màu nâu dài 1,2m, đường kính 4cm, bị gãy dập 1 đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 170/GN-CCTHADS ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Thanh N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo T và Q.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiệp

Ngô Văn Lưu

Nguyễn Văn Tuyên